Số: 537/TB-HĐTD
Thời gian ký: 30/09/2024 07:44:48 +07:00

DANH MỤC

Tài liệu ôn tập xét tuyển vòng 2: Vấn đáp, tại kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập năm 2024 trên địa bàn huyện Lắk

(Vị trí dự tuyển: Nhân viên)

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-HĐTD ngày /9/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức

TÀI LIỆU ÔN TẬP DÀNH RIÊNG CHO NHÂN VIÊN THIẾT BỊ

A. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Về kiến thức

- Trình bày được hệ thống thiết bị dạy học, vị trí, vai trò của công tác thiết bị dạy học, nhiệm vụ, nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học.
- Trình bày được các quy trình, cách thức tổ chức hoạt động của công tác thiết bị dạy học.
- Hiểu và trình bày được nội dung cơ bản của công tác quản lí thiết bị dạy học.

2. Về kỹ năng

- Xây dựng được kế hoạch và lập hồ sơ quản lí hệ thống thiết bị dạy học, tham mưu cho lãnh đạo nhà trường về công tác thiết bị dạy học.
- Thực hiện được việc tiếp nhận, sắp xếp, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ các thiết bị dạy học.
- Biết phòng chống cháy nổ, an toàn phòng thí nghiệm.

3. Về thái độ

- Có ý thức giữ gìn và bảo vệ hệ thống thiết bị dạy học.
- Hỗ trợ, hợp tác với các cán bộ, giáo viên, học sinh trong việc bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.
- Chấp hành nghiêm túc các quy định về an toàn lao động, vệ sinh học đường trong lĩnh vực thiết bị dạy học.

B. NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC.

I: CƠ CẤU HỆ THỐNG THIẾT BỊ DẠY HỌC Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

1. Khái niệm thiết bị dạy học (TBDH) :

Thiết bị dạy học là một bộ phận của cơ sở vật chất trường học, bao gồm những đối tượng vật chất được thiết kế sư phạm mà Giáo viên sử dụng để điều khiển hoạt động nhận thức của học sinh; đồng thời là nguồn tri thức là phương tiện giúp học sinh lĩnh hội tri thức, hình thành kĩ năng đảm bảo cho việc thực

hiện mục tiêu dạy học.

2. Sơ đồ cơ cấu hệ thống TBDH ở trường phổ thông

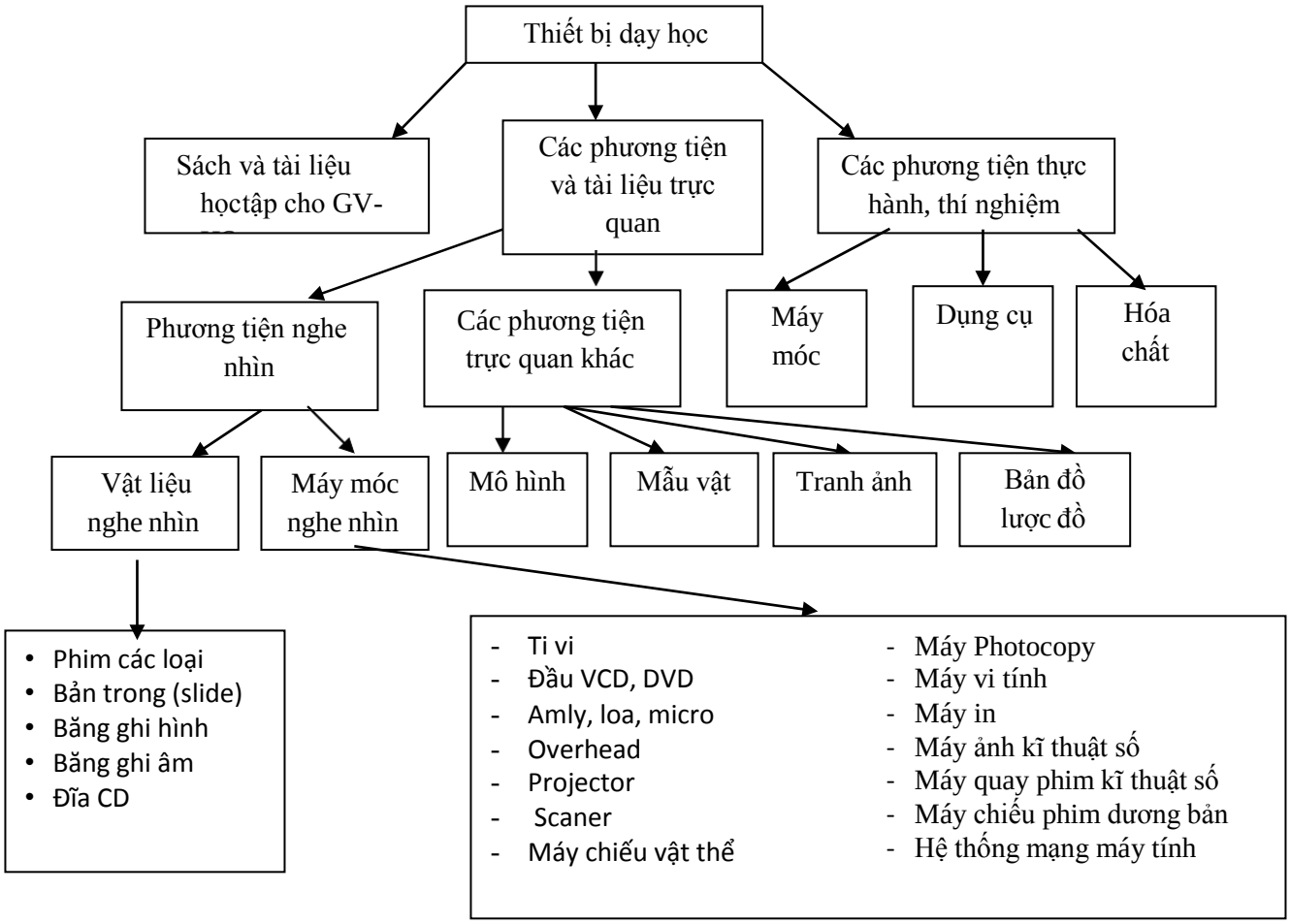

3. Hệ thống thiết bị dạy học cụ thể.

- Hệ thống TBDH tối thiểu do Bộ GD&ĐT ban hành và các nhà trường đã được trang bị theo Thông tư 37, 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021.
- Các TBDH do giáo viên, học sinh tự làm được sử dụng có hiệu quả.
- Các trang thiết bị của các đơn vị ngoài trường (các cơ sở sản xuất, các làng nghề, các thiết chế văn hoá …), được giáo viên lựa chọn sử dụng trong quá trình dạy học và giáo dục.

4. Thiết bị dùng chung

- Hệ thống thiết bị nghe nhìn.
- Hệ thống thiết bị trình chiếu
- Hệ thống thiết bị tiếp nhận, lưu giữ, xử lý, khai thác, truyền thông tin.

II: PHÂN LOẠI, ĐẶC ĐIỂM, HÌNH THỨC SỬ DỤNG MỘT SỐ LOẠI HÌNH TBDH

1. Phân loại

Trong cách phân loại này, người ta chia loại thiết bị có sử dụng năng lượng điện và không sử dụng năng lượng điện.

a. Nhóm không dùng năng lượng điện, thường quen gọi là TBDH truyền thống:

Nhóm thiết bị dạy học truyền thống bao gồm các loại thiết bị:

- Tranh ảnh, biểu đồ giáo khoa.
- Bản đồ, lược đồ giáo khoa.
- Bảng biểu.
- Mô hình, mẫu vật.
- Dụng cụ.

b. Nhóm dùng năng lượng điện, thường quen gọi là TBDH hiện đại:

Nhóm thiết bị dạy học hiện đại, bao gồm các loại thiết bị:

- Phim đèn chiếu.
- Bản trong dùng cho máy chiếu qua đầu.
- Băng đĩa ghi âm.
- Băng đĩa ghi hình.
- Phần mềm dạy học.

2. Đặc điểm, hình thức sử dụng:

a. Nhóm thiết bị dạy học truyền thống:

- **Đặc điểm:** Đây là những thiết bị dạy học (TBDH) đã có từ rất lâu đời khi mà nghề dạy học xuất hiện. Loại thiết bị này được dùng rộng rãi trong các nhà trường. Qua TBDH đó dưới sự hướng dẫn của GV, HS sẽ tiếp thu những kiến thức, kĩ năng cần phải đạt được.
- **Những ưu điểm nổi bật khi sử dụng loại TBDH truyền thống:**

- Những thông tin trên các thiết bị đó được khai thác trực tiếp.
- Thiết bị dạy học truyền thống rẻ tiền, do đó có thể trang bị đại trà và đầy đủ cho các bộ môn.
- Một ưu điểm nổi bật là nhiều thiết bị dạy học truyền thống GV có thể tự thiết kế, tự làm. Điều đó thúc đẩy sự đam mê, phát huy sáng kiến của GV trong việc tự làm thiết bị dạy học.
- Các TBDH truyền thống dễ bảo quản, dùng được nhiều lần. Có thể lưu lại trên phòng học để sử dụng khi cần thiết.

- **Một số hạn chế khi sử dụng các TBDH truyền thống**:

- Những TBDH truyền thống phần lớn là cồng kềnh, bảo quản khó khăn, tốn diện tích để cất giữ.

- Các TBDH truyền thống chỉ có thể mô tả, biểu diễn được các hình ảnh tĩnh, không thể mô tả được các hình ảnh động hoặc không mô tả được quá trình của hiện tượng, nguyên lí hoạt động.

b. Nhóm thiết bị dạy học hiện đại:

- **Đặc điểm**: TBDH hiện đại cần phải sử dụng năng lượng điện. Có những đặc điểm quan trọng là muốn khai thác thông tin trong từng loại thiết bị cần phải có máy móc tương ứng. Nên, TBDH gồm hai khối: khối chứa thông tin và khối chuyển tải thông tin.
- **Những ưu điểm khi sử dụng**:

- Các TBDH hiện đại mang lượng lớn những thông tin cần thiết cho dạy và học.
- Những TBDH hiện đại có thể trình bày được các thông tin một cách cụ thể, trực quan, dễ hiểu làm cho HS dễ dàng tiếp thu nội dung kiến thức. Cung cấp những tài liệu đa dạng, phong phú giúp cho việc tự học, tự nghiên cứu của GV, HS.
- Các thiết bị này gọn nhẹ, dễ bảo quản, sử dụng được nhiều lần.
- Nó hỗ trợ đắc lực cho việc đổi mới nội dung, phương pháp và các hình thức dạy học.

- **Một số hạn chế khi sử dụng các TBDH hiện đại**:

- Phải có mạng lưới điện ổn định.
- Các thiết bị đắt tiền, nên không thể trang bị đại trà đầy đủ theo nhu cầu giảng dạy các bộ môn.
- Phải bảo quản cẩn thận và cần có phòng riêng vì khó di chuyển.
- Người sử dụng phải có trình độ và được huấn luyện.

III: NGUYÊN TẮC VÀ QUY TRÌNH SỬ DỤNG THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Nguyên tắc sử dụng:

- Nguyên tắc 4D:

- Đúng mục đích: khi sử dụng TBDH, GV cần xác định rõ mục đích sử dụng thiết bị đó.
- Đúng lúc: TBDH phải được sử dụng đúng lúc mà nội dung và phương pháp cần đến. Thường khi nào sử dụng HS mới đưa ra tránh làm phân tán chú ý của HS.
- Đúng chỗ: đặt thiết bị ở chỗ mà thiết bị phát huy hết công dụng của nó.
- Đúng liều lượng: (sử dụng nhiều sẽ làm rối và loãng kiến thức cần tập trung; sử dụng ít giờ học không hứng thú không khai thác được tính tích cực của HS)

- Nguyên tắc an toàn: an toàn điện, an toàn thị giác, an thính giác, phù hợp với nhân trắc và tiêu chuẩn của người VN.

- Nguyên tắc hiệu quả: hình thành được các kĩ năng cho HS: quan sát, làm việc theo nhóm, phán đoán,…

2. Quy trình sử dụng TBDH

- Quy trình sử dụng được tóm tắt qua sơ đồ sau:

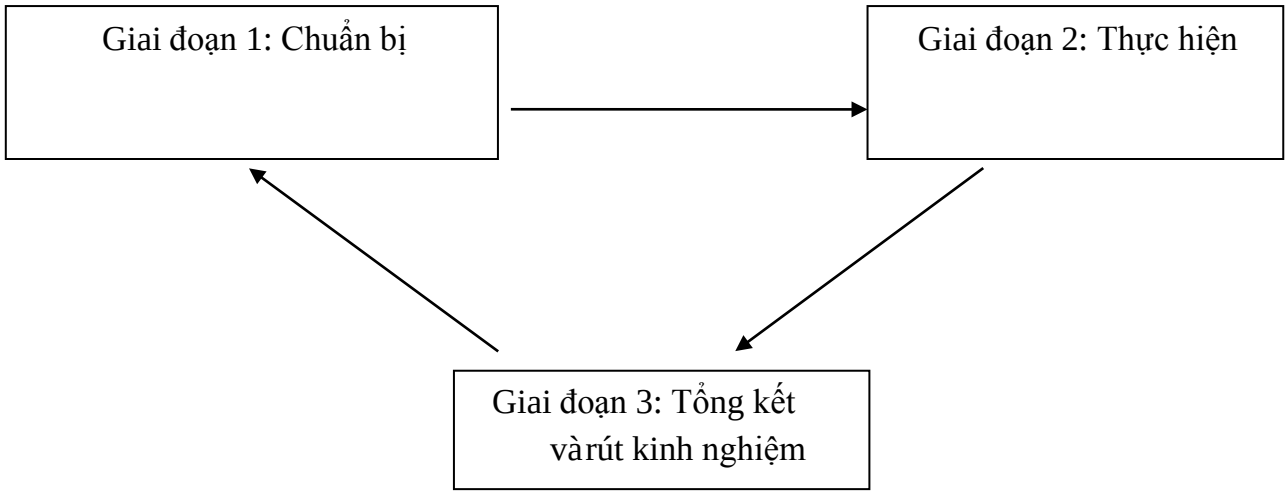

a. Giai đoạn chuẩn bị:

Đây là giai đoạn quan trọng quyết định đến sự thành công hay thất bại của quá trình sử dụng TBDH. Nếu quá trình chuẩn bị càng chu đáo, bài bản bao nhiêu thì quá trình sử dụng càng thuận lợi và dễ dàng bấy nhiêu. Quá trình chuẩn bị cho việc sử dụng TBDH cho một tiết dạy, thí nghiệm, thực hành bao gồm các bước sau:

Bước 1: Lựa chọn TBDH là tìm những TBDH phù hợp nhất với nội dung bài giảng mà trong danh mục TBDH của nhà trường có. Khi lựa chọn TBDH cần căn cứ vào các yêu cầu sau:

- Căn cứ vào nội dung bài học.
- Căn cứ vào danh mục TBDH hiện có của trường.
- Căn cứ vào kế hoạch sử dụng TBDH của bộ môn.
- Kĩ năng sử dụng TBDH của người sử dụng.
- Điều kiện thực tế của nhà trường.
- Khả năng sáng chế TBDH của GV.

Sau khi lựa chọn tiến hành viết phiếu mượn và mượn TBDH.

Bước 2: Kiểm tra TBDH là xem xét thiết bị có đảm bảo các nhu cầu về tính khoa học sư phạm, tính nhân trắc học, tính thẫm mỹ, tính khoa học kỹ thuật, tính an toàn.TBDH khi đưa vào sử dụng thì đều bảo đảm các yêu cầu trên, nhưng do trong qúa trình sử dụng có những thiết bị hư, hỏng và quá hạn sử dụng nên trước khi sử dụng thì cần phải kiểm tra trước để xem TBDH có đảm bảo không. Sau khi kiểm tra thiết bị không bảo đảm thì lựa chọn lại, và tìm TBDH khác thay thế nó.

Bước 3: Dự kiến phương án sử dụng và phương án dự phòng đây cũng chính là kế hoạch bài giảng giáo án. Bước này cho biết TBDH được sử dụng ở khâu nào, bước

nào, hoạt động nào, bố trí thiết bị như thế nào, sử dụng vào lúc nào và thời gian sử dụng bao lâu. Ở bước này ta cũng phải tính đến phương án dự phòng khi sự cố xảy ra thiết bị hỏng giữa chừng, mất điện... thì tiến hành điều chỉnh kế hoạch.

b, Giai đoạn thực hiện

Bước 1: Triển khai thiết bị là bố trí và lắp đặt thiết bị sao cho đúng lúc, đúng chỗ. Nói cách khác là TBDH đưa vào sử dụng lúc nào trong các khâu của quá trình dạyhọc. Bố trí ở đâu cho phù hợp mà cả lớp có thể quan sát một cách chính xác và khoa học.

Bước 2: Khai thác các tính năng của thiết bị. Ở bước này yêu cầu người sử dụng TBDH phải dự kiến thời gian sử dụng, sử dụng bao lâu để HS có thể hình thành được biểu tượng cho HS. GV và HS có thể khai thác được những gì ở TBDH để phục vụ cho việc dạy và học của mình, qua việc sử dụng TBDH GV đã giáo dục cho HS được điều gì. Muốn sử dụng TBDH phục vụ tốt cho bài giảng thì yêu cầu

người sử dụng phải có trình độ chuyên môn và kỹ năng sử dụng TBDH, nắm vững các phương pháp dạy học, các yêu cầu, mục tiêu và nguyên tắc sử dụng TBDH.

Trong quá trình sử dụng phải phối hợp nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học sao cho phù hợp.

Bước 3: Kết thúc sử dụng thu dọn thiết bị để khỏi ảnh hưởng đến sự tập trung chú ý của HS, để HS tập trung đến các hoạt động khác.

c, Giai đoạn tổng kết và rút kinh nghiệm

Về nội dung TBDH có phù hợp chưa, có đáp ứng được yêu cầu và mục tiêu bài giảng không. Nếu đảm bảo thì tiếp tục sử dụng lại, còn chưa thì lựa chọn lại.

Cách thức tổ chức sử dụng nếu sử dụng tốt thì tiếp tục còn nếu hạn chế thì lựa chọn lại thiết bị hoặc học tập để nâng cao trình độ và kỹ năng sử dụng TBDH.

IV: NGHIỆP VỤ QUẢN LÍ CỦA VIÊN CHỨC LÀM CÔNG TÁC THIẾT BỊ, THÍ NGHIỆM

1. Xây dựng kế hoạch tuần về sử dụng TBDH:

- Căn cứ vào thời khóa biểu của nhà trường và dựa vào sổ báo giảng của giáo viên bộ môn yêu cầu của các tổ, nhân viên thiết bị tổng hợp xây dựng kế hoạch hoạt động công tác TBDH, kế hoạch sử dụng PTN/PTH/PBM hàng tuần.
- Nhân viên thiết bị tự xây dựng kế hoạch hỗ trợ, phục vụ cho giáo viên khi họ sử dụng TBDH trên lớp, đặc biệt là các tiết thực hành.

2. Tổ chức hoạt động của PTN/PTH/PHBM:

a. Các căn cứ tổ chức hoạt động.

- PTN/PTH/PHBM hoạt động theo giờ học của trường phổ thông.
- Kế hoạt động cụ thể của PTN/ PTH/ PHBM căn cứ vào sổ tổng hợp kế hoạch sử dụng TBDH trong 1 tuần và thời khóa biểu của nhà trường.
- Thời gian hoạt động của PTN/ PTH/ PHBM phải đảm bảo sô tiêt quy định theo nội dung môn học ở trường phổ thông.

b. Nội dung hoạt động:

- Các hoạt động chính của PTN/ PTH/ PHBM bao gồm: GV làm thí nghiệm biểu diễn và học sinh làm thí nghiệm thực hành.

- PTN/ PTH/ PHBM phải có nội quy và bản hướng dẫn an toàn thí nghiệm,phòng chống cháy nổ.
- Các phương tiện phòng chóng cháy nổ phải trong tình trạng sẵn sàng.
- PTN/ PTH/ PHBM phải có đủ các loại sổ sách:

- Sổ nhập các trang thiết bị, dụng cụ, hóa chất của phòng.
- Sổ tổng hợp kế hoạch sử dụng TBDH trong một tuần.
- Sổ mượn thiết bị, dụng cụ, hóa chất.
- Sổ nhật kí hoạt động của PTN/ PTH/ PHBM.

- Theo quy định, các sổ sách cần lưu giữ ít nhất 5 năm, để tiện quản lý, kiểmtra, đánh giá và xây dựng kế hoạch hoạt động cho năm sau.

3. Quản lí vật tư, thiết bị:

- PTN/PTH/THBM cần sổ sách quản lí theo dõi về vật tư, thiết bị, dụng cụ, hóachất. Sổ sách như sổ quản lý tài sản thông thường.
- Lập hồ sơ quản lí thiết bị, dụng cụ, hóa chất…
- Thiết bị, dụng cụ, hóa chất trong PTN/PTH/THBM phải được quản lí chặt chẽ.Bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo sử dụng thuận tiện và lâu dài.
- Viên chức làm công tác TBDH ,GV và HS nghiêm túc thực hiện nội quy của PTN/PTH/PHBM.
- Khi các TBDH hư hỏng bất thường, viên chức làm công tác TBDH cần lập biên bản báo cáo và đề xuất hướng sửa chửa,khắc phục kịp thời trong dạy học.

4. Bảo dưỡng, khấu hao vật tư, thiết bị:

- Hằng năm có kế hoạch bảo dưỡng, thay thế vật tư, thiết bị định kì. Do đặc thù của việc sử dụng vật tư, hóa chất việc bảo dưỡng, thay thế, bổ sung 2 lần 1 năm.
- Viên chức làm công tác TBDH cần nghiên cứu thực tế quá trình sử dụng 1 năm để có những tư liệu cần thiết để lập dự toán kinh phí.
- Khi vận chuyển hoặc di chuyển thiết bị, máy móc phải có vỏ chống xước và tránh va đập.
- Sau mỗi tiết, mỗi buổi sử dụng PTN/PTH/PHBM, GV phải ghi vào sổ bàn giao và xác nhận về tình trạng thiết bị, máy móc, dụng cụ của phòng.
- Theo dõi định lì, kiểm kê định kì và đột xuất theo quy định.
- Phải có chế độ điều hòa thông khí, máy hút ẩm nơi giữ gìn, bảo quản một sốloại phương tiện và thiết bị cần thiết.
- Không được dùng tay, cồn hoặc các hóa chất lạ lau chùi mặt kính của tất cảcác thiết bị, máy móc.
- Không tự tiện tháo các chi tiết máy.

5. Bảo quản thiết bị dạy học:

- Viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm ,GV và HS phải thực hiện nội quy củaPTN/PTH/PHBM và có trách nhiệm bảo quản thiết bị dạy học khi sử dụng.
- Khi có bản hướng dẫn cách sử dụng các thiết bị, máy móc,dụng cụ.
- Sau mỗi tiết, buổi sử dụng, viên chức làm công tác TBDH hướng dẫn HS làm vệ sinh

phòng, lau chùi máy móc, rửa dụng cụ sạch sẽ, sắp xếp thiết bị, hóa chất, dụng cụ ngăn nắp.

6. Kiểm kê thanh lí:

- Cuối mỗi học kì hoặc khi có những sự cố xảy ra bất thường như: lửa, cháy nổ…hoặc khi có sự thay đổi cán bộ quản lí, thì viên chức làm công tác TBDH cùng với GV bộ môn.
- Căn cứ vào các tư liệu qua kết quả kiểm kê, viên chức làm công tác TBDH cùng với tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn lập danh sách danh mục các thiết bị, dụng cụ, hóa chất cần bổ sung hoặc thanh lí, hủy bỏ những thứ đã hư hỏng hoặc hết hạn sử dụng.
- Hằng năm, hiệu trưởng nhà trường thành lập Ban kiểm kê để tiến hành các công việc giống như kiểm kê tài sản.

7. Báo cáo định kì về công tác thiết bị dạy học:

Cuối tháng, cuối học kì và cuối năm học, viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm phải làm báo cáo định kì về kết quả công tác TBDH.

V. VAI TRÒ, CHỨC NĂNG CỦA THIẾT BỊ THỰC HÀNH TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG

1. Vai trò, chức năng của thiết bị dạy học

a, Vai trò của thiết bị dạy học

- Nâng cao tính trực quan của quá trình dạy học.
- Hướng dẫn hoạt động nhận thức của học sinh.
- Rèn luyện kỹ năng kỹ thuật, tính kiên trì, cẩn thận, khéo léo, trung thực cho học sinh.
- Có vai trò đặc biệt trong đổi mới phương pháp dạy học. b, Chức năng của thiết bị dạy học.

+ Chức năng của TBDH là *nhiệm vụ, công dụng và vai trò* mà TBDH phải làm và có thể làm được

+ *Chức năng thông tin*: thiết bị dạy học chứa đầy đủ thông tin, kiến thức trong nội dung của quá trình giáo dục nói chung và trong quá trình dạy học nói riêng (chức năng số 1).

+ *Chức năng phản ánh* các sự vật, hiện tượng, các quá trình, các quy luật khách quan của xã hội, của tự nhiên và của tư duy.

+ Chức năng phục vụ: TBDH phục vụ trực tiếp cho quá trình dạy học, cho từng bài học, cho từng đơn vị kiến thức.

+ Chức năng giáo dục:

- TBDH làm cho quá trình giáo dục trở thành quá trình tự giáo dục.
- TBDH tự nó hàm chứa quá trình phát triển nền văn minh của nhân loại, vì vậy nó có chức năng giáo dục toàn diện.
- TBDH hàm chứa tư duy của các nhà khoa học.

2. Vai trò, chức năng của thí nghiệm thực hành trong trường phổ thông.

a, Vai trò.

- Giúp học sinh sinh hiểu sâu sắc các khái niệm, hiện tượng và giải thích được chúng,
- Củng cố khắc sâu kiến thức, hình thành kỹ năng kỹ thuật,

- Hình thành niềm tin khoa học,
- Hình thành các thao tác và phẩm chất của tư duy khoa học.

b, Chức năng

- Thí nghiệm thực hành là phương tiện thu nhận tri thức về sự vật, hiện tượng tựnhiên, xã hội và tư duy.
- Thí nghiệm thực hành là phương tiện kiểm tra tính đúng đắn của tri thức,
- Thí nghiệm thực hành là phương tiện vận dụng tri thức vào thực tiễn,
- Thí nghiệm thực hành là một bộ phận của trọng yếu của quá trình nhận thức.

----------HẾT----------